

XÂY DỰNG ĐẢNG VỀ ĐẠO ĐỨC THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

PGS, TS. VŨ THỊ THANH XUÂN^(*)
CN. VŨ THỊ THU HIỀN^(**)

Tóm tắt: Trong tác phẩm “Đường Cách mệnh” (năm 1927), Hồ Chí Minh chỉ rõ, điều kiện tiên quyết đưa cách mạng đến thành công “trước hết phải có đảng cách mệnh... Đảng có vững cách mệnh mới thành công”⁽¹⁾. Trước khi đi xa, trong “Di chúc”, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “việc cần phải làm trước tiên là chỉnh đốn lại Đảng”⁽²⁾. Đây là một trong những yêu cầu khách quan, là điều kiện đầu tiên để Đảng giữ vững vị thế đảng cầm quyền, với trọng trách là người cầm lái, người dẫn đường, đưa cách mạng Việt Nam đến bến bờ thắng lợi. Xây dựng Đảng là vấn đề lớn, thường xuyên được Đảng Cộng sản Việt Nam quan tâm kể từ ngày ra đời cho đến nay.

Từ khóa: đạo đức; tư tưởng Hồ Chí Minh; xây dựng Đảng

Sinh thời, Hồ Chí Minh không chỉ quan tâm đến công tác xây dựng Đảng về tư tưởng, chính trị, tổ chức, mà còn đặc biệt chú trọng về đạo đức. Người coi đạo đức là nền tảng, gốc rễ của một đảng chân chính, cách mạng và của mỗi cán bộ, đảng viên. Đó là đạo đức cách mạng, đạo đức mới, không vì danh vọng của cá nhân, mà vì lợi ích chung của Đảng, dân tộc và Nhân dân.

Với mỗi cán bộ, đảng viên, Hồ Chí Minh xác định, đạo đức cách mạng là gốc cho tư duy và hành động đúng đắn. Người ví đạo đức là nguồn nuôi dưỡng, phát triển và hoàn thiện con người, là yếu tố không thể thiếu của người cách mạng. Hồ Chí Minh khẳng định: “Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân”⁽³⁾. Đạo đức cách mạng trở thành nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng và mỗi con người. Cán bộ, đảng viên “có đạo đức cách mạng thì khi

gặp thuận lợi và thành công cũng vẫn giữ vững tinh thần gian khổ, chất phác, khiêm tốn, “lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ”, lo hoàn thành nhiệm vụ cho tốt chứ không kèn cựa về mặt hưởng thụ; không công thần, không quan liêu, không kiêu ngạo, không hủ hóa”⁽⁴⁾.

Ngay từ những năm 1925 - 1927, khi mở các lớp huấn luyện, đào tạo những “hạt giống đỏ” cho cách mạng Việt Nam để chuẩn bị cho sự ra đời của Đảng Cộng sản, bài giảng đầu tiên của Hồ Chí Minh là về tư cách của người cách mạng, với 23 tiêu chuẩn mà người cách mạng cần phải có. Tuy ngắn gọn nhưng nội dung bài giảng đã chỉ rõ những yêu cầu về phẩm chất và năng lực của người cán bộ cách mạng:

“Tự mình phải: Cần kiệm. Hòa mà không tư. Cả quyết sửa lỗi mình. Cần thận mà không nhút nhát. Hay hỏi. Nhẫn nại (chịu khó). Hay nghiên cứu, xem xét. Vị công vong tư. Không hiếu danh, không kiêu ngạo. Nói thì phải làm. Giữ chủ nghĩa cho vững. Hy sinh. Ít lòng ham muốn về vật chất. Bí mật.

Đối người phải: Với từng người thì khoan thứ. Với đoàn thể thì nghiêm. Có lòng bày vẽ cho người. Trục mà không táo bạo. Hay xem xét người.

^(*) Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

^(**) Học viện Chính trị khu vực II, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Làm việc phải: Xem xét hoàn cảnh kỹ càng. Quyết đoán. Dũng cảm. Phục tùng đoàn thể⁽⁵⁾.

Tự mình phải là thái độ và hành vi đầu tiên trong “Tư cách một người cách mệnh”. Đây là vấn đề có tầm quan trọng đặc biệt, quyết định tới tư cách của người cách mệnh.

Trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc* (năm 1947), Hồ Chí Minh đã dành riêng một phần trong tổng số 06 phần để nói về *Tư cách và đạo đức cách mạng* trên cả hai phương diện: đạo đức của Đảng và đạo đức của mỗi người cán bộ, đảng viên. Người khẳng định bản chất của Đảng: “Đảng ta là một đảng cách mạng, một đảng vì dân, vì nước⁽⁶⁾”. Như vậy, sau khi lãnh đạo Nhân dân đấu tranh giành chính quyền, trở thành đảng cầm quyền, Hồ Chí Minh khẳng định bản chất cách mạng, trách nhiệm của Đảng đối với dân tộc, với Nhân dân: “Đảng không phải là một tổ chức để làm quan phát tài. Nó phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng⁽⁷⁾”. Như vậy, muốn giữ được vị thế của đảng cầm quyền, để Đảng làm tròn trọng trách đối với Nhân dân, với dân tộc, Hồ Chí Minh yêu cầu đường lối của Đảng phải luôn xuất phát từ thực tiễn, từ nguyện vọng chính đáng của Nhân dân: “Phải luôn luôn xem xét lại tất cả công tác của Đảng. Mọi công tác của Đảng luôn luôn phải đứng về phía quần chúng... Mọi công việc của Đảng phải luôn giữ nguyên tắc và phải liên hợp chặt chẽ với dân chúng⁽⁸⁾”. Người nêu lên 12 tiêu chuẩn để xác định tư cách của một đảng viên cách mạng; đồng thời, nêu lên những phẩm chất đạo đức cần phải có của mỗi cán bộ, đảng viên. Người khẳng định: “*Muốn cho Đảng được vững bền, Mười hai điều đó chớ quên điều nào*⁽⁹⁾”.

Đối với mỗi đảng viên, cán bộ, Người cũng chỉ rõ: “Không ai bắt buộc ai vào Đảng làm chiến sĩ xung phong. Đó là do sự “tự giác”⁽¹⁰⁾”. Nói cách khác, đó là sự tự giác, tự ý thức cao độ của những người yêu nước, vào Đảng để phấn đấu, thậm chí ở hoàn cảnh lịch sử cụ thể, phải lựa chọn sự hy sinh cho lý tưởng mà mình đã được giác ngộ.

Khi phân tích đạo đức cách mạng của đảng viên, cán bộ, Hồ Chí Minh tóm tắt ở 5 điều: nhân, nghĩa, trí, dũng, liêm. Vì vậy, Người yêu cầu: “bất

kỳ ở hoàn cảnh nào, đảng viên và cán bộ cần phải luôn luôn ra sức phấn đấu, ra sức làm việc, cố gắng học tập để nâng cao trình độ văn hóa, trí thức và chính trị của mình⁽¹¹⁾”.

Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến việc rèn luyện, bồi dưỡng đạo đức cho cán bộ, đảng viên. Đây chính là gốc tạo ra sức mạnh nội sinh để mỗi cán bộ, đảng viên trưởng thành, đủ sức mạnh vượt qua mọi khó khăn, thử thách. Đạo đức cách mạng là nền tảng, là gốc để người cách mạng vượt qua được căn bệnh “kiêu ngạo cộng sản”, khi gặp khó khăn, gian khổ, thất bại, cũng không sợ sệt, rụt rè, lùi bước, với tinh thần “thắng không kiêu, bại không nản”.

Là người sáng lập và rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam, Hồ Chí Minh nhấn mạnh vai trò lãnh đạo của Đảng. Bởi vì, Người hiểu rõ mặt trái của quyền lực là ở chỗ dễ làm con người tha hóa và thường tha hóa rất nhanh. Lần đầu tiên, cũng là lần duy nhất Người nói đến khái niệm “Đảng cầm quyền” trong bản *Di chúc*: “TRƯỚC HẾT NÓI VỀ ĐẢNG... Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần *đạo đức cách mạng*, thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân⁽¹²⁾”. Tuy nhiên, Hồ Chí Minh không nhấn mạnh đến quyền lực của Đảng, mà khẳng định, Đảng muốn giữ vững được vị trí, vai trò vừa lãnh đạo, vừa cầm quyền thì mỗi đảng viên, cán bộ phải nêu cao tính tiên phong, gương mẫu, là tấm gương đạo đức sáng ngời, đủ sức hấp dẫn để thuyết phục Nhân dân đi theo cách mạng và làm cách mạng.

Theo Hồ Chí Minh, xây dựng Đảng về đạo đức là vấn đề có liên quan trực tiếp đến sinh mệnh của Đảng. Người khẳng định, Đảng khởi xướng, lãnh đạo và tổ chức thực hiện công cuộc giải phóng dân tộc và xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa giàu mạnh, văn minh. Đó là sứ mệnh vẻ vang, là sự nghiệp nhân văn cao cả, nhưng cũng là một trọng trách Nhân dân ủy thác cho Đảng. Do đó, Đảng phải hội tụ đầy đủ những tinh hoa của dân tộc và thời đại, trong đó, trước hết là đạo đức. Nếu thiếu

yếu tố này, Đảng sẽ không còn là một đảng cách mạng chân chính và cũng không thể đủ khả năng để lãnh đạo cách mạng, dẫn dắt Nhân dân. Xây dựng Đảng về đạo đức là yêu cầu hết sức quan trọng, tạo thành sức mạnh nội sinh vô cùng to lớn, làm cho Đảng trong sạch, vững mạnh, không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ thực tiễn cách mạng đặt ra. Hồ Chí Minh chỉ ra rằng: “muốn giải phóng cho dân tộc, giải phóng cho loài người là một công việc to tát, mà tự mình không có đạo đức, không có căn bản, tự mình đã hủ hóa, xấu xa thì còn làm nổi việc gì?”⁽¹³⁾.

Xây dựng Đảng về đạo đức có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong điều kiện Đảng Cộng sản Việt Nam trở thành đảng cầm quyền. Bởi vì, trong điều kiện Đảng cầm quyền, nhiều thói hư, tật xấu dễ nảy sinh, đặc biệt là căn bệnh chủ nghĩa cá nhân và các biểu hiện của nó, như: quan liêu, mệnh lệnh, tham ô, lãng phí, thiếu tinh thần trách nhiệm, kèn cựa, địa vị,... Những thói hư, tật xấu do suy thoái đạo đức sẽ đi cùng với suy thoái về tư tưởng chính trị và trầm trọng hơn, sẽ dẫn đến tự diễn biến, tự chuyển hóa, phản bội lại mục tiêu, lý tưởng đã lựa chọn, phản bội lại đồng chí, đồng bào.

Rèn luyện tư cách đạo đức người đảng viên Đảng Cộng sản sẽ góp phần củng cố, xây dựng tổ chức đảng, bảo đảm vững chắc bản chất cách mạng và vai trò, năng lực lãnh đạo của Đảng. Muốn thực hiện điều này, tình cảm đạo đức, ý thức đạo đức phải trở thành lẽ sống, lối sống hằng ngày ở mỗi cán bộ, đảng viên.

Trong gần 35 năm lãnh đạo sự nghiệp đổi mới đất nước, Đảng đã khách quan chỉ ra những nguy cơ trong điều kiện Đảng là đảng cầm quyền. Tại Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII (năm 1994), Đảng đã xác định 4 nguy cơ: Tụt hậu xa hơn về kinh tế; chệch hướng; tệ tham nhũng, nạn quan liêu; diễn biến hòa bình. Văn kiện Đại hội lần thứ XI của Đảng (năm 2011) đánh giá: “tình trạng suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên gắn với tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí là nghiêm trọng... Trong nội bộ, những biểu hiện xa rời mục tiêu của chủ nghĩa

xã hội, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” có những diễn biến phức tạp”⁽¹⁴⁾.

Lần đầu tiên, Văn kiện chỉ ra thêm các nguy cơ đối với Đảng, đó là “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Dù Văn kiện không trực tiếp giải nghĩa của cụm từ “tự chuyển hóa”, nhưng khi tiếp cận từ góc độ ngôn ngữ học và triết học, có thể hiểu: “tự chuyển hóa” là những thay đổi căn bản, toàn diện bản chất của đối tượng, sau khi đã tích tụ những thay đổi về lượng qua “tự diễn biến”. “Tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” có thể theo những chiều hướng khác nhau, tuy nhiên chúng ta chỉ đặt ra nghiên cứu ở hướng tiêu cực, suy thoái, tan rã, xa rời mục tiêu của chủ nghĩa xã hội. “Tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” là một quá trình liên tục, diễn ra bên trong nội bộ ta theo chiều hướng xa rời, phủ nhận, đi ngược và chống lại những giá trị của chủ nghĩa xã hội. Đây là một trong những nguy cơ bên trong vô cùng nguy hiểm đối với sự tồn vong của Đảng Cộng sản Việt Nam. Vì vậy, tại Văn kiện Đại hội lần thứ XII (năm 2016), Đảng đã xác định 06 nhiệm vụ trọng tâm của nhiệm kỳ, trong đó, nội dung nhiệm vụ thứ nhất khẳng định: “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”⁽¹⁵⁾. Đại hội lần thứ XII của Đảng lần đầu tiên đề cập đến vấn đề xây dựng Đảng về đạo đức, đánh dấu mốc quan trọng trong tư duy lý luận về xây dựng, chỉnh đốn Đảng trên tất cả các mặt tư tưởng, chính trị, tổ chức và đạo đức.

Liên tiếp hai nhiệm kỳ Đại hội (khóa XI và khóa XII), Đảng ban hành nghị quyết chuyên đề về *Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*. Điều này đã chứng minh đây là yêu cầu cấp thiết và khách quan nhằm nâng cao sức chiến đấu, trọng trách của Đảng đối với dân tộc, Nhân dân. Tiếp theo đó, trong nhiệm kỳ Đại hội lần thứ XII, Đảng tiếp tục ban hành các quy định: Quy định số 55-QĐ/TW ngày 19/12/2016 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về *một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên*; Quy định số 08-QĐi/TW Ban Chấp hành Trung ương Đảng về *Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính*

trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương. Có thể nói, việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết và quy định này là giải pháp quan trọng trong công tác giáo dục tư tưởng chính trị, phòng, chống và ngăn chặn sự suy thoái về đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; góp phần rèn luyện nhân cách của cán bộ, đảng viên; đồng thời, củng cố, bồi đắp niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của Nhà nước.

Để phòng, chống các nguy cơ, Đảng cần tự chỉnh đốn, tự đổi mới nhằm tăng “sức đề kháng” miễn nhiễm với các căn bệnh làm suy yếu Đảng. Thậm chí, Đảng phải coi đây là quy luật tồn tại và phát triển, bảo đảm cho Đảng luôn ngang tầm nhiệm vụ cách mạng, xứng đáng là Đảng cầm quyền. Trên cơ sở đó, *tác giả đề xuất một số giải pháp sau:*

- Đảng cầm quyền phải thật sự tiêu biểu cho trí tuệ của dân tộc và vươn lên ngang tầm thời đại. Do đó, bản thân Đảng và mỗi cán bộ, đảng viên phải không ngừng tự học, tự nâng cao trình độ chuyên môn. Từ đó, trong công việc hoạch định đường lối, chính sách và tổ chức thực hiện khẳng định bản thân Đảng và mỗi cán bộ, đảng viên là “hiện thân của trí tuệ, danh dự và lương tâm của dân tộc”⁽¹⁶⁾.

- Đường lối, chủ trương của Đảng phải vì mục đích an dân, mỗi cán bộ, đảng viên phải vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ trung thành của Nhân dân để hướng tới mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

- Kiên quyết đấu tranh chống các biểu hiện của căn bệnh chủ nghĩa cá nhân, chủ nghĩa cơ hội. Đây là hiểm họa trong Đảng, là nguy cơ làm suy yếu sức chiến đấu của Đảng. Vì vậy, cần dũng cảm đấu tranh, vạch mặt, kiên quyết loại trừ các phần tử cơ hội ra khỏi Đảng, ra khỏi các vị trí quan trọng trong bộ máy nhà nước. Cần quán triệt lời căn dặn của Hồ Chí Minh về *Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân*; khi Người căn nhắc sử dụng cụm từ “quét sạch” là muốn nhấn mạnh việc cần thiết phải loại bỏ chủ nghĩa cá nhân như loại bỏ thứ rác thải, cặn bã của cuộc sống.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, rèn luyện đạo đức, trí tuệ và bản lĩnh cách mạng cho mỗi cán bộ, đảng viên, đây là khâu quyết định sự thành bại của cách mạng. Đạo đức cách mạng là gốc, là nền tảng của người cách mạng, từ cái gốc, cái nền tảng này nuôi dưỡng con người trưởng thành. Vì vậy, người cách mạng phải có đạo đức cách mạng làm nền tảng mới hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng. Hiện nay, Đảng và mỗi cán bộ, đảng viên phải nhận thức sâu sắc, có những giải pháp thiết thực đấu tranh phòng, chống nguy cơ suy thoái của đảng cầm quyền. Bài học xương máu về việc đánh mất chính quyền của những người cộng sản và sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội hiện thực ở Liên Xô và Đông Âu cho thấy, việc nhận thức và phòng, chống nguy cơ suy thoái của Đảng trong điều kiện cầm quyền luôn có ý nghĩa thời sự.

Cách mạng muốn thắng lợi phải có Đảng lãnh đạo, nhưng điều đó không có nghĩa cứ có Đảng là cách mạng thắng lợi, vấn đề là “Đảng có vững cách mạng mới thành công”, mà một trong những điều kiện tiên quyết giữ cho Đảng vững là mỗi cán bộ, đảng viên phải có tư cách đạo đức. Xây dựng Đảng về đạo đức là bảo đảm yếu tố cần thiết để giữ vững, bảo vệ nhân cách đảng viên, làm cho mỗi đảng viên xứng đáng với danh hiệu cao quý của những người đứng trong đội ngũ tiên phong; đồng thời, bảo đảm cho Đảng trong sạch, vững mạnh về mọi mặt, từ tư tưởng, chính trị đến tổ chức và đạo đức□

(1) và (5) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.2, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.289 và 280

(2) và (12) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.15, Sđđ, tr.616 và 621 - 622

(4) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.11, Sđđ, tr.603

(3), (6), (7), (8), (9), (10), (11), và (13) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.5, Sđđ, tr. 292, 289, 289, 290, 293 và 293

(14) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.29

(15) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016, tr.217

(16) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.9, Sđđ, tr.412